**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
|  |  |  | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
|  |  |  | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ (thơ bốn chữ, năm chữ) | **5** | **0** | **3** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***25*** | ***5*** | ***15*** | ***5*** | ***0*** | ***40*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **20%** | | **40%** | | **10%** | |  |
| **Tỉ lệ chung** | | | **50%** | | | | **50%** | | | |  |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Thơ (thơ bốn chữ, năm chữ) | **Nhận biết:**  - Nhận biết được từ ngữ, vần, nhịp, các biện pháp tu từ trong bài thơ.  - Nhận biết được bố cục, những hình ảnh tiểu biểu, các yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ.  - Xác định được số từ, phó từ.  **Thông hiểu:**  - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  - Phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ.  - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, tục ngữ; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng; nghĩa của từ trong ngữ cảnh; công dụng của dấu chấm lửng.  **Vận dụng:**  - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân.  - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu. | 5TN | 3TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử; bài viết có sử dụng các yếu tố miêu tả. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **5TN** | **3TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***25*** | ***15*** | ***20*** | ***40*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **40** | | **60** | |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN, LỚP 7**

*Thời gian làm bài: 90 phút*

1. **ĐỌC HIỂU (6,0 điểm) Đọc văn bản sau:**

**ÁNH TRĂNG**

*Hồi nhỏ sống với đồng  
Với sông rồi với bể  
Hồi chiến tranh ở rừng  
Vầng trăng thành tri kỷ*

*Trần trụi với thiên nhiên  
Hồn nhiên như cây cỏ  
Ngỡ không bao giờ quên  
Cái vầng trăng tình nghĩa*

*Từ hồi về thành phố  
Quen ánh điện, cửa gương  
Vầng trăng đi qua ngõ  
Như người dưng qua đường*

*Thình lình đèn điện tắt  
Phòng buyn-đinh tối om  
Vội bật tung cửa sổ  
Đột ngột vầng trăng tròn*

*Ngửa mặt lên nhìn mặt  
Có cái gì rưng rưng  
Như là đồng là bể  
Như là sông là rừng*

*Trăng cứ tròn vành vạnh  
Kể chi người vô tình  
Ánh trăng im phăng phắc  
Đủ cho ta giật mình.*

*(Ánh trăng*, Nguyễn Duy, NXB Tác phẩm mới, 1984*)*

**Hãy lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1:** Xác định bố cục trong bài thơ Ánh trăng?

A. 2 phần

B. 3 phần

C. 4 phần

D. 5 phần

**Câu 2.** Trong khổ thơ sau có bao nhiêu phó từ?

*Trần trụi với thiên nhiên  
Hồn nhiên như cây cỏ  
Ngỡ không bao giờ quên  
Cái vầng trăng tình nghĩa*

1. 1 C. 3
2. **2** D. 4

Câu 3**.** Khi gặp lại vầng trăng trong một tình huống đột ngột, nhà thơ đã có cảm xúc như thế nào?

A. Rưng rưng

B. Lo âu

C. Ngại ngùng

D. Vô cảm

**Câu 4.** Trong bài thơ *Ánh trăng*, tác giả nhắc tới những thời gian nào?

1. Hồi còn nhỏ và hồi về thành phố.
2. Hồi về thành phố và hồi chiến tranh
3. Hồi nhỏ, hồi chiến tranh và hồi về thành phố.
4. Hồi nhỏ và hồi còn chiến tranh.

**Câu 5.** Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu thơ :

“*Như là đồng là bể*

*Như là sông là rừng”*

A. Nhân hóa, hoán dụ.

B. So sánh, điệp từ.

C. Nói quá, so sánh.

D. Hoán dụ, điệp từ.

**Câu 6.** Từ tri kỉ trong câu “*vầng trăng thành tri kỉ*” có nghĩa là gì?

A. Người bạn rất thân, hiểu rõ lòng mình

B. Người bạn có lí tưởng sống cao đẹp

C. Người bạn có hiểu biết rộng

D. Người bạn hay giúp đỡ người khác.

**Câu 7.** Vì sao đến cuối bài thơ, tác giả lại “*giật mình*”?

A. Vì tác giả chợt nhận ra sự vô tình của mình.

B. Vì tác giả bị giật mình trước tình huống bất ngờ.

C. Vì vầng trăng đã gợi lại kỉ niệm xưa.

D. Vì bất ngờ tác giả gặp lại vầng trăng xưa.

**Câu 8:** Qua bài thơ tác giả muốn gửi đến bạn đọc thông điệp gì ?

A. Sống ung dung tự tại với quá khứ

B. Sống yêu quý, thân thiện với quá khứ.

C. Sống ân nghĩa thủy chung với quá khứ

D. Sống thanh thản với quá khứ

**Câu 9:** Từ bài thơ *Ánh trăng*  em rút ra được bài học gì cho bản thân?

**Câu 10:** Kể ra 3 hành động cụ thể của em để thể hiện tình yêu đối với quê hương đất nước. **PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em có dịp tìm hiểu (có sử dụng yếu tố miêu tả).

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I(2022-2023)**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
| **9** | Bài thơ gợi lên những suy nghĩ về đạo lý, lẽ sống của người Việt ta. Câu chuyện trong bài thơ nhắc nhở chúng ta đừng bao giờ quên quá khứ, đừng bao giờ trở thành kẻ vô tình, bạc bẽo. | 1 |
| **10** | Học sinh kể ra hành động hợp lí | 1 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn:* Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: HS chọn được sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử. | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề thành các luận điểm*  HS triển khai vấn đề theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; sau đây là một số gợi ý: |  |
|  | - Sử dụng ngôi kể phù hợp (ngôi thứ nhất số ít hoặc số nhiều)  - Giới thiệu được nhân vật hoặc sự kiện có liên quan đến lịch sử.  - Các sự việc được kể theo trình tự thời gian: bắt đầu – diễn biến – kết thúc.  - Nêu ý nghĩa của sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử đối với bản thân.  - Lưu ý: Cần kết hợp với miêu tả trong bài văn tự sự. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt | 0.5 |
|  | *e. Sáng tạo:* Bố cục mạch lạc, tri thức chính xác, cô đọng, miêu tả sinh động hấp dẫn. | 0.5 |